

Số: 25 /2019/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 25 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 16, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 168 TTr-SNV ngày 10 tháng 6 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau ban hành kèm theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

1. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của ấp, khóm

Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của ấp, khóm được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ”.

2. Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 4. Tổ chức của ấp, khóm

1. Mỗi ấp có Trưởng ấp; mỗi khóm có Trưởng khóm. Trường hợp cần thiết thì có 01 Phó Trưởng ấp, 01 Phó Trưởng khóm.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm rà soát các ấp, khóm cần thiết phải bố trí Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khóm gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định trước khi xây dựng phương án chỉ định Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khóm theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

3. Yếu tố cần thiết phải bố trí Phó Trưởng ấp, Phó Trưởng khóm: Diện tích rộng; dân số đông; địa hình bị chia cắt phức tạp; giao thông đi lại khó khăn và các yếu tố khác gây khó khăn cho việc quản lý, hoạt động của ấp, khóm.”

3. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 5. Nội dung hoạt động của ấp, khóm

Nội dung hoạt động của ấp, khóm được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.”

4. Điều 28 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 28. Điều kiện thành lập ấp mới, khóm mới

1. Trong trường hợp do khó khăn trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã, tổ chức hoạt động của ấp, khóm yêu cầu phải thành lập ấp mới, khóm mới thì việc thành lập ấp mới, khóm mới phải đạt các điều kiện sau:

a) Quy mô số hộ gia đình:

Đối với ấp ở xã: Có từ 350 hộ gia đình trở lên. Ấp có một phần diện tích là đảo thuộc xã đảo: Có từ 100 hộ gia đình trở lên;

Đối với khóm ở phường, thị trấn: Có từ 400 hộ gia đình trở lên. Khóm có một phần diện tích là đảo thuộc phường, thị trấn đảo: Có từ 150 hộ gia đình trở lên;

b) Các điều kiện khác:

Cần có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2. Đối với các trường hợp đặc thù

a) Ấp, khóm nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân, ấp nằm ở nơi có địa hình bị chia cắt phức tạp, ấp nằm biệt lập trên các đảo; ấp có địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn thì quy mô ấp có từ 50 hộ gia đình trở lên; khóm có từ 100 hộ gia đình trở lên;

b) Trường hợp ở khu vực hải đảo cách xa đất liền, do việc di dân hoặc để bảo vệ chủ quyền biên đảo thì việc thành lập ấp, khóm không áp dụng quy định về quy mô số hộ gia đình nêu tại khoản 1 Điều này;

c) Ấp, khóm đã hình thành từ lâu do xâm canh, xâm cư cần thiết phải chuyển giao quản lý giữa các đơn vị hành chính cấp xã để thuận tiện trong hoạt động và sinh hoạt của cộng đồng dân cư mà không làm thay đổi đường địa giới hành chính cấp xã thì thực hiện giải thể và thành lập mới ấp, khóm theo quy định. Trường hợp không đạt quy mô về số hộ gia đình thì thực hiện ghép cụm dân cư theo quy định tại Điều 32 của Quy chế này.”

5. Điều 29 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 29. Quy trình và hồ sơ thành lập ấp mới, khóm mới

Quy trình và hồ sơ thành lập ấp mới, khóm mới được thực hiện theo quy định tại khoản 1 (trừ điểm c, điểm đ), khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 8 Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.”

6. Điều 30 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 30. Điều kiện sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khóm

Điều kiện sáp nhập, giải thể, đặt tên, đổi tên ấp, khóm được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.”

7. Điều 31 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 31. Quy trình và hồ sơ sáp nhập, giải thể và đặt tên, đổi tên ấp, khóm

Quy trình và hồ sơ sáp nhập, giải thể và đặt tên, đổi tên ấp, khóm được thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.”

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để hướng dẫn hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ban TTUBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC (Đ08), M.A52/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Quân